

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận kết quả bài thi
và cấp chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản khóa IV năm 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Nghị quyết số 361/NQ-HĐTĐHTT ngày 29/4/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào; Nghị quyết số 613/NQ-HĐTĐHTT ngày 18/8/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào; Nghị quyết số 719/NQ-HĐTĐHTT ngày 17/7/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào;

Căn cứ Quyết định số 654/QĐ-ĐHTTr ngày 31/8/2023 của Trường Đại học Tân Trào về việc ban hành Quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Quyết định số 818/QĐ-ĐHTTr ngày 08/8/2024 của Trường Đại học Tân Trào về việc thành lập Hội đồng thi chứng chỉ Ứng dụng CNTT cơ bản khóa IV năm 2024;

Căn cứ kết quả kỳ thi chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản khóa IV năm 2024 do Hội đồng thi chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản Trường Đại học Tân Trào năm 2024 tổ chức;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thi chứng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản Trường Đại học Tân Trào khóa IV năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận đạt kết quả bài thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản cho 77 học viên đã tham gia kỳ thi sát hạch do Hội đồng

thi chúng chỉ ứng dụng CNTT cơ bản khóa IV Trường Đại học Tân Trào năm 2024 tổ chức *(có danh sách kèm theo)*.

Điều 2. Ông (bà) Giám đốc Trung tâm Tin học - Ngoại ngữ - Thư viện và Phát triển nghề nghiệp và các học viên có tên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo trường;
- Như điều 2 (t/h);
- Lưu: VT, TTTH-NN-TV và PTNN.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Minh Anh Tuấn

**DANH SÁCH CÔNG NHẬN KẾT QUẢ BÀI THI
VÀ CẤP CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN
KHÓA IV NĂM 2024**

*(Kèm theo Quyết định số: QĐ-ĐHTTr ngày 13 tháng 8 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào)*

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
					TN	TL	
1	Nguyễn Mai	Anh	01/07/2000	Tuyên Quang	6.75	7.00	Đạt
2	Vương Tuấn	Anh	10/10/1999	Vĩnh Phúc	8.75	6.50	Đạt
3	Nguyễn Phương	Anh	05/08/1996	Tuyên Quang	8.25	6.50	Đạt
4	Nguyễn Thị Ngọc	Bích	23/06/1990	Vĩnh Phúc	7.50	9.00	Đạt
5	Lương Thị	Bích	14/06/1980	Tuyên Quang	5.50	6.00	Đạt
6	Triệu Thị	Chẹ	30/01/1991	Bắc Kạn	6.00	6.00	Đạt
7	Nguyễn Ngọc	Chi	23/02/1993	Tuyên Quang	5.50	6.00	Đạt
8	Trương Thành	Chung	15/05/1986	Tuyên Quang	7.50	7.00	Đạt
9	Ma Thị	Diên	23/09/1983	Tuyên Quang	5.00	7.00	Đạt
10	Chu Anh	Diện	16/04/1992	Tuyên Quang	7.50	6.50	Đạt
11	Ma Thị	Diện	20/06/1987	Tuyên Quang	5.00	6.50	Đạt
12	Đinh Thị Thanh	Diệu	17/10/1984	Tuyên Quang	5.00	6.00	Đạt
13	Vàng Thị Ánh	Diu	27/03/2003	Hà Giang	5.50	7.00	Đạt
14	Lò Thị	Dung	18/12/1994	Hà Giang	5.50	6.00	Đạt
15	Lý Thị	Hà	26/11/1990	Tuyên Quang	6.00	6.00	Đạt
16	Trương Thị Phương	Hà	30/08/2002	Tuyên Quang	9.00	9.00	Đạt
17	Trần Thị	Hải	06/04/1975	Tuyên Quang	7.00	6.00	Đạt
18	Phạm Thị Thu	Hạnh	24/04/1980	Tuyên Quang	7.25	6.00	Đạt
19	Lâm Thị	Hiền	17/03/1990	Tuyên Quang	5.50	6.50	Đạt
20	Hà Thị	Hiệu	13/08/1980	Tuyên Quang	5.50	6.00	Đạt

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
					TN	TL	
21	Nguyễn Nhật Mai	Hoa	16/11/2005	Tuyên Quang	7.75	6.00	Đạt
22	Nông Thị	Hoan	30/08/1991	Tuyên Quang	6.50	6.50	Đạt
23	Tạ Thúy	Hồi	25/02/1978	Tuyên Quang	7.00	6.00	Đạt
24	Nguyễn Thị Khánh	Hồng	26/10/1985	Tuyên Quang	5.50	7.00	Đạt
25	Pọng Văn	Hồng	05/05/1985	Tuyên Quang	7.00	6.00	Đạt
26	Đoàn Thị	Huế	07/02/1981	Tuyên Quang	7.00	8.00	Đạt
27	Trần Thị	Huệ	22/08/1985	Tuyên Quang	5.50	6.50	Đạt
28	Nguyễn Thị	Huệ	07/01/1982	Tuyên Quang	7.00	6.50	Đạt
29	Trương Thị	Huệ	27/07/1986	Tuyên Quang	7.25	6.50	Đạt
30	Ma Thị Thu	Huyền	12/05/1978	Tuyên Quang	7.00	6.50	Đạt
31	Nguyễn Thị	Hương	17/09/1999	Tuyên Quang	6.75	5.50	Đạt
32	Tổng Tổ	Hương	01/08/1995	Tuyên Quang	5.75	5.50	Đạt
33	Nguyễn Thị Thùy	Linh	22/09/2003	Tuyên Quang	0	0	Không đạt
34	Đặng Phương	Linh	19/09/2003	Tuyên Quang	8.00	6.50	Đạt
35	Đỗ Lâm Mai	Linh	26/06/2002	Tuyên Quang	8.00	8.50	Đạt
36	Phạm Thùy	Linh	02/03/1995	Tuyên Quang	8.75	7.50	Đạt
37	Nguyễn Thị	Lợi	30/11/1982	Tuyên Quang	7.75	7.50	Đạt
38	Hoàng Thị	Lý	21/11/1995	Tuyên Quang	6.50	5.00	Đạt
39	Đoàn Thị Ngọc	Mai	10/02/1988	Tuyên Quang	7.50	5.50	Đạt
40	Hoàng Thị	Mến	18/10/1988	Tuyên Quang	7.00	6.00	Đạt
41	Ma Thị	Mến	01/01/1990	Tuyên Quang	6.25	5.50	Đạt
42	Ma Công	Mệnh	07/09/1990	Tuyên Quang	7.00	7.50	Đạt
43	Vương Thị	Nga	24/09/1988	Tuyên Quang	7.25	6.00	Đạt
44	Nguyễn Thị Thanh	Nga	22/12/1987	Tuyên Quang	7.50	7.50	Đạt

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
					TN	TL	
45	Hoàng Thị	Ngọc	08/12/1991	Tuyên Quang	5.75	8.00	Đạt
46	Âu Thị	Nguyệt	06/11/1986	Tuyên Quang	6.25	5.50	Đạt
47	Hà Thị	Nhung	02/05/1998	Tuyên Quang	6.25	6.50	Đạt
48	Vũ Thị	Nhung	10/11/1993	Tuyên Quang	6.25	6.00	Đạt
49	Quan Hoài	Phương	24/07/2003	Tuyên Quang	5.50	6.00	Đạt
50	Nguyễn Thu	Phương	23/02/1980	Tuyên Quang	5.00	6.50	Đạt
51	Hoàng Thị	Phượng	01/09/1984	Tuyên Quang	7.00	9.00	Đạt
52	Lê Thiện	Quang	07/05/1980	Tuyên Quang	8.00	9.00	Đạt
53	Nịnh Thị	Sang	19/08/1989	Tuyên Quang	5.50	6.50	Đạt
54	Triệu Thị	Sáu	03/04/1991	Tuyên Quang	5.75	6.00	Đạt
55	Hà Thị	Toan	13/10/1988	Tuyên Quang	6.50	6.00	Đạt
56	Trần Thanh	Tuấn	12/12/1986	Tuyên Quang	8.00	8.00	Đạt
57	Hoàng Xuân	Tùng	20/03/1993	Tuyên Quang	7.25	9.00	Đạt
58	Vũ Đức	Thành	24/04/1979	Tuyên Quang	8.00	9.00	Đạt
59	Đinh Thị	Thảo	19/12/2003	Tuyên Quang	0	0	Không đạt
60	Trần Thị	Thảo	01/03/1979	Tuyên Quang	5.25	6.00	Đạt
61	Trần Hồng	Thắm	08/12/2002	Tuyên Quang	0	0	Không đạt
62	Trần Thị Hồng	Thắm	28/11/1989	Tuyên Quang	5.00	5.00	Đạt
63	Ma Thị	Thêm	08/11/1975	Tuyên Quang	7.00	5.00	Đạt
64	Võ Thị	Thêm	25/01/1981	Tuyên Quang	5.00	5.00	Đạt
65	Lê Đức	Thịnh	08/08/1983	Tuyên Quang	7.00	8.50	Đạt
66	Vi Thanh	Thoa	19/08/1982	Tuyên Quang	7.00	7.00	Đạt
67	Khuông Thị	Thùy	12/03/1987	Tuyên Quang	7.00	8.00	Đạt
68	Bùi Thu	Thủy	14/04/1984	Tuyên Quang	7.00	7.50	Đạt

STT	Họ và tên		Ngày sinh	Nơi sinh	Điểm		Kết quả
					TN	TL	
69	Nguyễn Thị	Thùy	08/10/1976	Tuyên Quang	5.00	5.00	Đạt
70	An Thị Kim	Thúy	19/05/1978	Lạng Sơn	7.00	7.00	Đạt
71	Hà Thanh	Thúy	12/07/1990	Tuyên Quang	5.00	5.50	Đạt
72	Phạm Vũ Hà	Trang	30/08/2003	Tuyên Quang	6.50	9.00	Đạt
73	Nguyễn Thị	Trang	26/06/1995	Tuyên Quang	6.50	6.00	Đạt
74	Lê Thị Huyền	Trang	02/11/1980	Tuyên Quang	6.00	6.00	Đạt
75	Lê Hà Việt	Trinh	03/04/2002	Tuyên Quang	6.50	5.50	Đạt
76	Hoàng Thu	Uyên	29/12/1999	Tuyên Quang	6.75	6.00	Đạt
77	Phạm Thị	Uyên	28/11/1985	Tuyên Quang	5.50	6.00	Đạt
78	Phạm Văn	Vinh	26/11/1994	Hải Dương	7.00	7.50	Đạt
79	Hoàng Thị	Xuân	16/05/1987	Tuyên Quang	6.50	6.00	Đạt
80	Tô Hải	Yến	13/09/2003	Tuyên Quang	7.00	8.00	Đạt

(Ấn định danh sách gồm 80 học viên)